

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/DS-ST
Ngày 07-9-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Bà Phạm Thị Vĩnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2023/TLST-DS, ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 657/2023/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 729/2023/QĐST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; địa chỉ: Số B, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp là ông Phạm Quốc H - Chuyên viên xử lý nợ, Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (Giấy ủy quyền số 18/2023/UQ-NCB ngày 09 tháng 3 năm 2023), vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:**

Bị đơn: Bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T, cùng địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 3 năm 2023 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện An Lão, người đại diện theo ủy quyền cho nguyên trình bày:

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q với bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T ký kết hợp đồng tín dụng số: 157/22/HĐCV-9350 để vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền 550.000.000 đồng, mục đích vay: Sửa chữa nhà, thời hạn vay: 120 tháng, lãi suất vay kể từ ngày giải ngân cho đến ngày 21/4/2023 là 10.1%/năm. Lãi suất kỳ tiếp theo: Lãi suất áp dụng với các khoản vay của khách hàng cho thời gian tiếp theo được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/ lần theo công thức lãi suất bằng (=) lãi suất cơ sở (+) 3,9%/năm, khách hàng phải trả lãi và nợ gốc cho Ngân hàng theo các nội dung cụ thể như sau: Ngày trả lãi đầu tiên là 25/5/2022, các ngày trả lãi tiếp theo là ngày 25 hàng tháng, ngày trả lãi cuối cùng là ngày kết thúc thời hạn vay, khách hàng trả gốc vay nhiều lần theo nhiều kỳ, kỳ đầu tiên phải trả là ngày 25/5/2022, kỳ cuối cùng phải trả vào ngày kết thúc hợp đồng vay.

Để đảm bảo cho khoản vay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q với bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T đã giao kết Hợp đồng thế chấp tài sản số 114/22/HĐTC-9350, ngày 19 tháng 4 năm 2022. Hợp đồng thế chấp được công chứng số: 7960/HĐTC/2022, quyền số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD do văn phòng công chứng Đất Cảng công chứng ngày 19 tháng 4 năm 2022 đối với tài sản cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 115A, tờ bản đồ số 295-B-IV, diện tích 357m², địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH0047/AL, vào sổ cấp giấy chứng nhận số BS 573225 ngày 15 tháng 12 năm 2014 mang tên bà Ngô Thị H và ông Đỗ Văn T.

Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q đã giải ngân cho ông T, bà H như sau: Giải ngân 550.000.000 đồng (năm trăm năm mươi triệu đồng) theo Khế ước nhận nợ số: 01/KUNN/157/22/HĐCV-9350, ngày 19 tháng 4 năm 2022. Quá trình vay nợ, ông T, bà H đã trả được số tiền gốc là: 62.996.000 đồng, số tiền lãi trong hạn là: 16.228.329 đồng, lãi quá hạn 828.282 đồng, phạt chậm trả lãi 1.732.103 đồng. Từ ngày 24 tháng 4 năm 2023, ông T, bà H không thực hiện việc trả nợ theo hợp đồng tín dụng nêu trên. Tính đến ngày 07 tháng 9 năm 2023, ông T, bà H còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q các khoản nợ gốc, lãi như sau: Tiền nợ gốc 487.004.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn 64.501.775 đồng, tiền nợ lãi quá hạn 321.475 đồng, phạt chậm trả lãi 1.497.192 đồng, tổng cộng: 553.324.442 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q nhiều lần đôn đốc ông T, bà H trả nợ nhưng không có kết quả. Vì vậy, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q khởi kiện đề nghị tòa án giải quyết buộc bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q các khoản nợ nêu trên. Trường hợp ông T, bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ

phần Q đề nghị được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bị đơn bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T trong quá trình giải quyết vụ án đã có ý kiến như sau: bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T thừa nhận ngày 19/4/2022 có ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q hợp đồng tín dụng số: 157/22/HĐCV-9350, Hợp đồng thế chấp tài sản số 114/22/HĐTC-9350, khế ước nhận nợ số: 01/KUNN/157/22/HĐCV-9350 để vay số tiền 550.000.000 đồng với lãi suất, thời hạn vay, phương thức thanh toán như phía ngân hàng trình bày. Ông T, bà H đã được Ngân hàng giải ngân và nhận đủ số tiền 550.000.000 đồng. Nay ông T, bà H đồng ý thanh toán các khoản nợ gốc, lãi như Ngân hàng yêu cầu nhưng đề nghị Ngân hàng giãn nợ cho ông bà và tiếp tục cho ông bà thực hiện việc trả nợ theo hợp đồng tín dụng. Nếu không trả được thì đồng ý phát mại tài sản thế chấp để trả nợ.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật theo quy định tại các điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Buộc bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tổng cộng là 553.324.442 đồng; trong đó: Tiền nợ gốc 487.004.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn 64.501.775 đồng, tiền nợ lãi quá hạn 321.475 đồng, phạt chậm trả lãi 1.497.192 đồng. Trường hợp bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp. Về án phí và chi phí tố tụng: Bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc tranh chấp dân sự, bị đơn bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T, trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố

tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Quốc H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Đỗ Văn T, bà Ngô Thị H vắng mặt, không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét, Hợp đồng tín dụng do bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T kí kết để vay vốn với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q, có chữ ký, con dấu của các bên là hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng hợp pháp nên có nghĩa vụ ràng buộc trách nhiệm đối với các bên. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, theo bảng sao kê tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q thì bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T đã trả được số tiền gốc là: 62.996.000 đồng, số tiền lãi trong hạn là: 16.228.329 đồng, lãi quá hạn 828.282 đồng, phạt chậm trả lãi 1.732.103 đồng. Từ ngày 24 tháng 4 năm 2023, ông T, bà H không thực hiện việc trả nợ theo hợp đồng tín dụng. Việc để xảy ra tranh chấp hoàn toàn do lỗi của bên vay. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với nghĩa vụ trả nợ của bên vay thể hiện nội dung “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn*”. Bà H và ông T cũng đã thừa nhận số nợ gốc là 487.004.000 đồng. Vì vậy, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q yêu cầu bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T trả số tiền nợ gốc của hợp đồng tín dụng là 487.004.000 đồng (bốn trăm tám mươi bảy triệu, không trăm lẻ bốn nghìn đồng) là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Về lãi suất căn cứ Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng có quy định: “1. *Tổ chức tín dụng được quyền ấn định và phải niêm yết công khai mức lãi suất huy động vốn, mức phí cung ứng dịch vụ trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng.* 2. *Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*”. Như vậy, yêu cầu về thanh toán khoản nợ lãi trong hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cụ thể là: Bà H và ông T đã trả được 16.228.329 đồng nợ lãi trong hạn (có bảng kê tính lãi và tổng hợp dư nợ kèm theo). Tính đến ngày 07 tháng 9 năm 2023, bà H và ông T còn nợ lãi trong hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng là 64.501.775 đồng (sáu mươi bốn triệu, năm trăm lẻ một nghìn, bảy trăm bảy mươi lăm đồng), do vậy yêu cầu thanh toán lãi trong hạn của hợp đồng tín dụng là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu về thanh toán các khoản nợ lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi của hợp đồng tín dụng số: 157/22/HĐCV-9350, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q yêu cầu cụ thể là: Lãi quá hạn tính đến ngày 07 tháng 9 năm 2023 là 321.475 đồng; phạt chậm trả lãi 1.497.192 đồng (có bảng kê tính lãi và tổng hợp dư nợ kèm

theo). Tại điểm b khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 quy định: “*Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác*”. Tại điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm quy định: “*Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% mức lãi suất vay do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác*”. Do đó, yêu cầu về thanh toán các khoản tiền nợ lãi quá hạn 321.475 đồng (ba trăm hai mươi một nghìn, bốn trăm bảy mươi lăm đồng); phạt chậm trả lãi 1.497.192 đồng (một triệu, bốn trăm chín mươi bảy nghìn, một trăm chín mươi hai đồng) của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q, là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Về yêu cầu phát mại tài sản thế chấp của ngân hàng: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 115A, tờ bản đồ số 295-B-IV, diện tích 357m², địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH0047/AL, vào sổ cấp giấy chứng nhận số BS 573225 ngày 15 tháng 12 năm 2014 mang tên bà Ngô Thị H và ông Đỗ Văn T. Hợp đồng thế chấp tài sản số 114/22/HĐTC-9350, ngày 19 tháng 4 năm 2022. Hợp đồng thế chấp được công chứng số: 7960/HĐTC/2022, quyền số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD do văn phòng công chứng Đất Cảng công chứng ngày 19 tháng 4 năm 2022, đã đăng ký tài sản thế chấp. Toàn bộ tài sản thế chấp này là tài sản của bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T. Nên đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 317, Điều 318, Điều 323 và Điều 299 của Bộ luật Dân sự. Do vậy, yêu cầu đề nghị phát mại tài sản thế chấp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 553.324.442 đồng = 20.000.000 đồng + (153.324.442 đồng x 4%) = 26.132.977 đồng, làm tròn số là 26.132.000 đồng (hai mươi sáu triệu, một trăm ba mươi hai nghìn đồng). Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Lão.

[8] Về chi phí tố tụng khác: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 6.200.000 đồng (sáu triệu, hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[9] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 274, khoản 1 điều 275, 280, 299, 317, 318, 323, 463, điểm b khoản 5 điều 466, khoản 2 điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91; Điều 93; Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q:

- Buộc bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tính đến ngày 07 tháng 9 năm 2023 tổng cộng là 553.324.442 đồng; trong đó: Tiền nợ gốc 487.004.000 đồng (bốn trăm tám mươi bảy triệu, không trăm lẻ bốn nghìn đồng), tiền nợ lãi trong hạn 64.501.775 đồng (sáu mươi bốn triệu, năm trăm lẻ một nghìn, bảy trăm bảy mươi lăm đồng), tiền nợ lãi quá hạn 321.475 đồng (ba trăm hai mươi một nghìn, bốn trăm bảy mươi lăm đồng); phạt chậm trả lãi 1.497.192 đồng (một triệu, bốn trăm chín mươi bảy nghìn, một trăm chín mươi hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên bản án sơ thẩm, người phải thi hành án còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 157/22/HĐCV-9350, ngày 19 tháng 4 năm 2022, giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q với bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

- Trường hợp bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 115A, tờ bản đồ số 295-B-IV, diện tích 357m², địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH0047/AL, vào sổ cấp giấy chứng nhận số BS 573225 ngày 15 tháng 12 năm 2014 mang tên bà Ngô Thị H và ông Đỗ Văn T.

Nếu phát mại tài sản thế chấp mà không đủ trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q thì bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T phải tiếp tục

trả nợ số tiền gốc và lãi còn lại theo thoả thuận tại hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

2. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

- Bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T phải chịu 26.132.000 đồng (hai mươi sáu triệu, một trăm ba mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí 12.500.000 đồng (mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Lão theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001486, ngày 10 tháng 4 năm 2023.

- Buộc bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền 6.200.000 đồng (sáu triệu, hai trăm nghìn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q, bà Ngô Thị H và chồng là ông Đỗ Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Chi cục THA Dân sự huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh